|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **HUYỆN XUÂN TRƯỜNG**  **TRƯỜNG THCS TT XUÂN TRƯỜNG** | **ĐỀ KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG GIỮA HỌC KÌ II**  Năm học: 2023 –2024  **MÔN: NGỮVĂN 8**  *(Thời gian làm bài: 90 phút)*  Đề khảo sát gồm: 02trang |

**KHUNG MA TRẬN ĐỀ KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG GIỮA HỌC KÌ II**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/ đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **%**  **điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện ngắn | 4 | 0 | 4 | 0 | 0 | 2 | 0 | 0 | **60** |
| **2** | **Viết**  **bài văn** | Viết bài văn phân tích một tác phẩm truyện | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | **40** |
| **Tổng** | | | **20** | **10** | **20** | **10** | **0** | **30** | **0** | **10** | **100** |
| **Tỉ lệ (%)** | | | **30** | | **30** | | **30** | | **10** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60** | | | | **40** | | | |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG GIỮA HỌC KÌ II**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Đơn vị kiến thức Kĩ năng** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo**  **mức độ nhận thức** | | | |
| Nhận biết | Thông hiểu | Vận Dụng | Vận dụng cao |
| **1** | **Đọc hiểu** | **Truyện hiện**  **đại** | **Nhận biết:**  - Nhận biết đề tài, bối cảnh, chi tiết tiêu biểu.  - Nhận biết được nhân vật, cốt truyện, tình huống, các biện pháp xây dựng nhân vật.  - Nhận biết được các thành phần biệt lập.  **Thông hiểu**:  - Phân tích được tình cảm, thái độ của người kể chuyện.  - Phân tích được vai trò, tác dụng của cốt truyện đơn tuyến và cốt truyện đa tuyến.  - Hiểu và lí giải được chủ đề, tư tưởng, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc thông qua hình thức nghệ thuật của văn bản.  - Nêu được tác dụng của trợ từ, thán từ, thành phần biệt lập được sử dụng trong văn bản.  **Vận dụng:**  - Nhận xét được nội dung phản ánh và cách nhìn cuộc sống, con người của tác giả qua văn bản.  - Nêu được những thay đổi trong suy nghĩ, tình cảm, nhận thức của bản thân sau khi đọc văn bản.  - Vận dụng những hiểu biết về vai trò của tưởng tượng trong tiếp nhận văn học để đánh giá giá trị của tác phẩm. | 4 TN | 4TN | 2 TL | **0** |
| **2** | **Viết** | **Viết bài văn phân tích một truyện ngắn** | **Yêu cầu:**  Viết được bài văn phân tích một truyện ngắn, nêu được chủ đề, dẫn ra và phân tích được tác dụng của một vài nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật được dùng trong tác phẩm.  ***\* Nhận biết:***  - Xác định được kiểu bài viết phân tích tác phẩm truyện.  - Giới thiệu tác giả, tác phẩm.  - Bố cục đoạn văn được trình bày hợp lí, có mở bài, thân bài, kết bài.  ***\* Thông hiểu:***  - Nêu được chủ đề, tư tưởng, thông điệp của truyện dựa trên những yếu tố hình thức nghệ thuật.  - Chỉ ra được nét độc đáo của tác phẩm thể hiện qua từ ngữ, hình ảnh, bố cục.  - Dẫn chứng là các hình ảnh, từ ngữ,… được trích dẫn từ văn bản.  ***\* Vận dụng:***  - Vận dụng các kĩ năng tạo lập văn bản để viết được bài văn phân tích tác phẩm truyện.  - Khẳng định ý kiến, cảm nghĩ của người viết về tác phẩm truyện và đánh giá thành công nghệ thuật của tác phẩm.  - Rút ra được thông điệp của tác giả được gửi gắm qua tác phẩm.  ***\* Vận dụng cao:***  - So sánh với các truyện ngắn cùng đề tài; liên hệ với thực tiễn;  - Thể hiện được thái độ tôn trọng và học hỏi cách tiếp nhận của người khác trong đọc hiểu truyện.  - Sử dụng ngôn từ sáng tạo, linh hoạt. | 1\***TL** | 1\***TL** | 1\***TL** | 1\***TL** |
| **Tổng** | | | | **4 TN**  1\***TL** | **4 TN**  1\***TL** | **3 TL** | **1\*TL** |
| ***Tỉ lệ %*** | | | | **30%** | **30%** | **30%** | **10%** |
| **Tỉ lệ chung** | | | | **60%** | | **40%** | |

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  HUYỆN XUÂN TRƯỜNG  **TRƯỜNG THCS T.T XUÂN TRƯỜNG** | **ĐỀ KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG GIỮA HỌC KÌ II**  Năm học: 2023 – 2024  **MÔN: NGỮ VĂN 8**  *(Thời gian làm bài: 90 phút)*  Đề khảo sát gồm: 02 trang |

**Phần I. Đọc hiểu** (6,0 điểm)

# Đọc văn bản sau:

**CỦ KHOAI NƯỚNG**

(*Mạnh đi thả trâu đến tối mịt. Bụng cậu đã rất đói mà chưa được ăn cơm. Chợt cậu phát hiện một đám mầm khoai lang sót lại trên cánh đồng. Cậu sung sướng vì đào được củ khoai khá bự)*

Mạnh đã có việc để làm, mà lại là một việc làm người ta háo hức. Trong chốc lát đống cành khô bén lửa và đợi đến khi nó chỉ còn lớp than hồng rực Mạnh mới vùi củ khoai vào. Cậu ngồi im lắng nghe một sự dịch chuyển vô cùng tinh tế dưới lớp than, cùi trắng muốt đang bị sức nóng ủ cho thành mật. Từng khoảnh khắc với Mạnh lúc này trở nên vô cùng huyền diệu. Rồi có một mùi thơm cứ đậm dần, cứ quánh lại, lan tỏa, xoắn xuýt. Cậu nhớ lại có lần bà kể, nhờ đúng một củ khoai nướng mà ông cậu thoát chết đói và sau đó làm nên sự nghiệp. Chuyện như cổ tích nhưng lại có thật. Nào, để xem sau đây cậu sẽ làm nên công trạng gì.

Chợt cậu thấy có hai người, một lớn, một bé đang đi tới. Ông già ôm theo bọc tay nải còn cậu bé thì cứ ngoái cổ lại phía làng. Cậu nhận ra hai ông cháu lão ăn mày ở xóm bên. Hôm nay, chẳng có phiên chợ sao ông cháu lão cũng ra khỏi nhà nhỉ. Vài lần giáp mặt cậu bé và thấy mặt mũi nó khá sáng sủa. Bố mẹ nó chết trong một trận lũ quét nên nó chỉ trông cậy vào người ông mù lòa. Mạnh lén trút ra tiếng thở dài khi ông cháu lão ăn mày đã đến rất gần. Có thể thấy rõ cánh mũi lão phập phồng như hà hít tìm thứ mùi vị gì đó. Cậu bé vẫn câm lặng, thỉnh thoảng lén nhìn Mạnh.

- Mùi gì mà thơm thế - ông cậu bé lên tiếng - Hẳn ai đang nướng khoai. Ngồi nghỉ một lát để ông xin lửa hút điếu thuốc đã cháu.

Ông lão lần túi lấy gói thuốc lào. Thằng bé giúp ông tháo khỏi lưng chiếc điếu nhỏ xíu. Mùi khoai nướng vẫn ngào ngạt và Mạnh đành ngồi chết gí, không dám động cựa. Chỉ khi ông lão nhờ, cậu mới cúi xuống thổi lửa. Chà, ông cháu lão mà ngồi dai là củ khoai cháy mất. Đã có mùi vỏ cháy. Lửa sẽ lấn dần vào cho đến khi biến củ khoai thành đen thui mới thôi. Dường như đoán được nỗi khó xử của Mạnh, ông lão bảo:

- Tôi chỉ xin lửa thôi...

Mạnh như bị bắt quả tang đang làm chuyện vụng trộm, mặt đỏ lên. Nhưng ông lão mắt lòa không thể nhìn thấy còn cậu bé ý tứ nhìn đi chỗ khác.

- Thôi, chào cậu nhé. Ta đi tiếp đi cháu!

Ông lật đật đứng dậy, bám vào vai cậu bé, vội vã bước. Cậu bé lặng lẽ nhìn Mạnh như muốn xin lỗi vì đã làm khó cho cậu. Cái nhìn đĩnh đạc của một người tự trọng, không muốn bị thương hại khiến Mạnh vội cúi gằm xuống. Ôi, giá như có ba củ khoai, chí ít cũng là hai củ. Đằng này chỉ có một... Mạnh thấy rõ tiếng chân hai ông cháu xa dần. Nhưng chính khi ấy, khi củ khoai nóng hổi, lớp vỏ răn lại như từng gợn sóng nằm phơi ra trước mắt Mạnh, thì nỗi chờ đón háo hức lúc trước cũng tiêu tan mất. Giờ đây củ khoai như là nhân chứng cho một việc làm đáng hổ thẹn nào đó. Dù Mạnh có dối lòng rằng mình chẳng có lỗi gì sất nhưng cậu vẫn không dám chạm vào củ khoai... Hình như đã có người phải quay mặt đi vì không dám ước có được nó. Có thể ông nội cậu đã từng nhìn củ khoai nướng cho ông làm nên sự nghiệp bằng cái cách đau đớn như vậy.

Mặc dù rong trâu về từ chiều nhưng mãi tối mịt Mạnh mới vào nhà. Giờ đây mới là lúc cậu sống trọn vẹn với cảm giác ngây ngất của người vừa được ban tặng một món quà vô giá. Cậu nhắm mắt lại mường tượng giây phút cậu bé kia mở gói giấy báo ra. Nửa củ khoai khi đó sẽ khiến cậu ta liên tưởng đến phép lạ, có thể lắm chứ! Và rồi cậu thấy lâng lâng đến mức chính mình tự hỏi liệu đây có phải là giấc mơ?

*(*Theo *Truyện ngắn Tạ Duy Anh)*

# Lựa chọn phương án trả lời đúng từ câu 1 đến câu 8:

**Câu 1**. Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản trên?

A. Tự sự B. Miêu tả

C. Biểu cảm D. Nghị luận

**Câu 2.** Ai là người kể chuyện?

A. Cậu bé Mạnh. B. Ông lão ăn mày.

C. Người kể chuyện giấu mặt. D. Cậu bé ăn mày.

**Câu 3**. Trong câu văn:*“Có thể ông nội cậu đã từng nhìn củ khoai nướng cho ông làm nên sự nghiệp bằng cái cách đau đớn như vậy*.”, từ “*có thể*” là thành phần gì?

A. Thành phần cảm thán B. Thành phần tình thái

C. Thành phần gọi đáp D. Thành phần phụ chú.

**Câu 4**. Chủ đề của truyện là gì?

A. Lòng dũng cảm B. Tinh thần lạc quan

C. Tinh thần đoàn kết D. Lòng yêu thương con người

**Câu 5**. Vì sao cậu bé Mạnh lại có *“cảm giác ngây ngất của người vừa được ban tặng một món quà vô giá”?*

A. Vì cậu đã chia sẻ một phần khoai nướng với cậu bé ăn mày.

B. Vì nhận được lời cảm ơn của ông lão.

C. Vì được thưởng thức món ăn ngon.

D. Vì không bị lão ăn mày làm phiền.

**Câu 6**. Biện pháp tu từ nào đã được sử dụng trong câu *“Những giọt mật trào ra, gặp lửa tạo ra một thứ hương thơm chết người, nhất là khi trời lại lành lạnh thế này.”?*

A. So sánh B. Nhân hóa

C. Nói quá D. Nói giảm nói tránh

**Câu 7**. Cốt truyện của truyện ngắn “Củ khoai nướng” thuộc loại nào sau đây?

A. Cốt truyện đơn tuyến B. Cốt truyện đa tuyến

C. Không có cốt truyện D. Không thể xác định.

**Câu 8.** Cậu bé Mạnh có thái độ như thế nào đối với hai ông cháu lão ăn mày?

A. Tôn trọng B. Coi thường

C. Biết ơn D.Thương hại

**Câu 9**. Nếu em là nhân vật cậu bé Mạnh trong câu chuyện, em có cư xử với hai ông cháu lão ăn mày như nhân vật trong truyện đã làm hay không?Vì sao?

**Câu 10**. Từ câu chuyện của cậu bé Mạnh, em hãy viết đoạn văn (5 -7 câu) trình bày suy nghĩ về lòng yêu thương?

**PhầnII: Viết** (4,0điểm)

Phân tích truyện ngắn*“Lặng lẽ SaPa”*của Nguyễn Thành Long.

# ---HẾT---

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  HUYỆN XUÂN TRƯỜNG  **TRƯỜNG THCS TT XUÂN TRƯỜNG** | **HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KHẢO SÁT**  **CHẤT LƯỢNG GIỮA HỌC KÌ II**  Năm học 2023 – 2024  **MÔN: NGỮVĂN 8**  *(Thời gian làm bài: 90 phút)*  Hướng dẫn chấm gồm:05 trang |

**Tổng điểm cho cả bài khảo sát là10 điểm**

***Yêu cầu nội dung, hình thức và phân bố điểm như sau:***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
| **1** | A | 0,5 |
| **2** | C | 0,5 |
| **3** | B | 0,5 |
| **4** | D | 0,5 |
| **5** | A | 0,5 |
| **6** | C | 0,5 |
| **7** | A | 0,5 |
| **8** | A | 0,5 |
| **9** | - Nếu là Mạnh thì em cũng sẽ làm như bạn ấy.  - Bởi đó là cách cư xử thể hiện sự cảm, thông, chia sẻ và tôn trọng với những người bất hạnh, kém may mắn. Chỉ có tình yêu thương mới làm rung động trái tim con người, từ trái tim mới chạm đến trái tim  *\* Cho điểm:*   * *HS trả lời đúng mỗi ý nhỏ đạt 0,5điểm.* * *HS có thể có cách trình bày ý 2 khác song đảm bảo nội dung chính của các ý trên vẫn cho điểm tối đa.* | 1,0 |
| **10** | Từ câu chuyện của cậu bé Mạnh, em hãy viết đoạn văn (5 -7 câu) trình bày suy nghĩ về lòng yêu thương | 1,0 |
| \*Về hình thức: Đảm bảo là một đoạn văn nghị luận (khoảng 5-7 câu), không xuống dòng.  \* Về nội dung:  Trình bày được một số ý sau:  - Tình yêu thương là sự đồng cảm, thấu hiểu, chia sẻ, gắn bó, quan tâm, giúp đỡ, yêu mến, trân trọng hòa hợp… giữa con người với nhau.  - Yêu thương được xem là một phẩm chất đẹp, cao quý và là [giá trị sống cốt lõi của con người](https://giatricuocsong.org/gia-tri-cua-moi-con-nguoi-trong-cuoc-song/) giúp con người gần nhau hơn.  - Người đón nhận tình yêu thương có thêm niềm tin vào cuộc sống, có động lực vượt qua khó khăn của cuộc sống.  - Tình yêu thương trao đi có thể là vật chất hoặc tinh thần.  - Thay đổi cái nhìn của mọi người trong xã hội:  - Cần phê phán những người vô cảm, không có thói quen chia sẻ và giúp đỡ người khác.  ......  *\*Cho điểm:*   * *HS trả lời đúng, đủ các ý như trên cho 0,75 điểm.*   *-HS có thể có cách trình bày khác nhau nếu phù hợp vẫn cho điểm tối đa* | 0,25  0,75 |
| **II** |  | **VIẾT** | 4,0 |
|  |  | a.Yêu cầu chung:  Đảm bảo thể thức, dung lượng yêu cầu của bài văn phân tích tác phẩm văn học (truyện ngắn).   * Xác định đúng yêu cầu của đề bài: Phân tích một truyện ngắn   - Bố cục bài viết gồm ba phần: Mở bài, thân bài, kết bài.   * Các ý sắp xếp theo một trình tự hợp lí.   - Phân tích được nội dung và một số nét đặc sắc về nghệ thuật của truyện. | 0,25 |
| b. Nội dung cụ thể: HS có thể triển khai theo nhiều cách nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau: |  |
| **I. Mở bài:**   * Giới thiệu khái quát về tác giả Nguyễn Thành Long và truyện ngắn*“Lặng lẽ SaPa”*   - Nêu ý kiến chung về truyện. | 0,25 |
| **II. Thân bài**  **1.Nêu nội dung chính của tác phẩm** (0,25điểm)  Truyện kể về cuộc gặp gỡ tình cờ của anh thanh niên, ông họa sĩ, cô kĩ sư và bác lái xe tại trạm khí tượng trên đỉnh núi Yên Sơn, trong vòng chưa đầy nửa tiếng. Ông họa sĩ và cô kĩ sư lên thăm nơi ở và làm việc của anh thanh niên làm công tác khí tượng. Anh bộc bạch về công việc và cuộc sống của mình. Họa sĩ đã kịp ghi lại kí họa chân dung về anh. Anh đã làm cô kĩ sư và ông họa sĩ sống dậy những khát vọng cống hiến. Họ đã chia tay trong tình cảm lưu luyến, xúc động.  **2.Nêu chủ đề của tác phẩm** (0,25 điểm).  Truyện ngắn khắc họa thành công hình ảnh những con người lao động thầm lặng cống hiến cho đời mà tiêu biểu là nhân vật anh thanh niên làm công tác khí tượng trên đỉnh núi cao. Qua đó ngợi ca vẻ đẹp của người lao động và ý nghĩa của những công việc thầm lặng nhưng quan trọng vô cùng.  **3. Chỉ ra và phân tích tác dụng của một số nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật của tác phẩm**  **a. Nghệ thuật xây dựng tình huống** (0,25 điểm).  - Truyện ngắn “Lặng lẽ Sa Pa” được xây dựng xoay quanh một tình huống truyện khá đơn giản mà tự nhiên. Đó chính là cuộc gặp gỡ tình cờ của mấy người khách trên chuyến xe lên SaPa với anh thanh niên làm công tác khí tượng trên đỉnh Yên Sơn.  - Tình huống gặp gỡ này là cơ hội thuận tiện để tác giả khắc họa “bức chân dung” nhân vật chính một cách tự nhiên và tập trung, qua sự quan sát của các nhân vật khác và qua chính lời lẽ, hành động của anh. Đồng thời, qua “bức chân dung” (cả cuộc sống và những suy nghĩ) của người thanh niên, qua sự cảm nhận của các nhân vật khác (chủ yếu là ông họa sĩ) về anh và những người như anh, tác giả đã làm nổi bật được chủ đề của tác phẩm: Trong cái lặng lẽ, vắng vẻ trên núi cao SaPa, nơi mà nghe tên người ta chỉ nghĩ đến sự nghỉ ngơi, vẫn có bao nhiêu người đang ngày đêm làm việc miệt mài, say mê cho đất nước.  **b. Nghệ thuật xây dựng nhân vật**  **\* Nhân vật anh thanh niên** (0,75 điểm).  *- Hoàn cảnh sống và làm việc:*  + Anh làm công tác khí tượng kiêm vật lí địa cầu. Công việc của anh là “đo gió, đo mưa, đo nắng, tính mây và đo chấn động mặt đất, dự báo thời tiết hằng ngày để phục vụ sản xuất và phục vụ chiến đấu”. Một công việc gian khó nhưng đòi hỏi sự chính xác, tỉ mỉ và tinh thần trách nhiệm cao. “Nửa đêm dù mưa tuyết, gió lạnh, đúng giờ ốp thì cũng phải trở dậy ra ngoài trời làm việc”.  + Hoàn cảnh sống khắc nghiệt vô cùng bởi sự heo hút, vắng vẻ; cuộc sống và công việc có phần đơn điệu, giản đơn và cô đơn đến mức “thèm người”, phải lăn cây chặn đường dừng xe khách qua núi để được gặp gỡ, trò chuyện.  *- Vẻ đẹp trong tính cách, con người anh thanh niên*  + Lòng yêu nghề, tinh thần trách nhiệm với công việc: Làm việc một mình trên đỉnh núi cao, suốt mấy năm ròng rã ghi và báo “ốp”đúng giờ trong mưa tuyết lạnh cóng, gió lớn và đêm tối lúc 1h sáng, anh vẫn không ngần ngại. Anh yêu công việc của mình, anh kể về nó một cách say sưa và tự hào.Với anh, công việc là niềm vui, là lẽ sống.  + Anh biết tạo ra một cuộc sống ngăn nắp và thơ mộng: Sống một mình trên đỉnh núi cao, anh đã chủ động sắp xếp cho mình một cuộc sống ngăn nắp. Anh còn trồng hoa, nuôi gà, anh còn có thú vui đọc sách, coi sách như người bạn để trò chuyện, thanh lọc tâm hồn.  + Anh là người chân thành, cởi mở và hiếu khách: Anh quan tâm mọi người, thân với bác lái xe, tặng củ tam thất cho vợ bác vừa mới ốm dậy. Anh vui sướng cuống cuồng khi có khách đến thăm nhà. Anh đón tiếp khách nồng nhiệt, ân cần chu đáo. Đếm từng phút vì sợ hết mất ba mươi phút gặp gỡ vô cùng quý báu. Lưu luyến với khách khi chia tay.  + Anh là người khiêm tốn,thành thật: Anh cảm thấy mình chưa xứng đáng với lời khen tặng, đóng góp của mình chỉ là bình thường nhỏ bé. Khi ông hoạ sĩ kí hoạ chân dung,anh từ chối, e ngại và nhiệt tình giới thiệu những người khác đáng vẽ hơn anh nhiều (ông kĩ sư ở vườn rau SaPa, anh cán bộ nghiên cứu bản đồ sét...)  =>Tóm lại, chỉ bằng một số chi tiết và anh thanh niên chỉ xuất hiện trong khoảnh khắc của truyện, nhưng tác giả đã phác hoạ được chân dung nhân vật chính với những nét đẹp về tinh thần, tình cảm, cách sống và những suy nghĩ về cuộc sống, về ý nghĩa của công việc. Anh thanh niên là hình ảnh tiêu biểu cho những con người ở Sa Pa, là chân dung con người lao động mới trong công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước.  **\* Những nhân vật khác: Ông họa sĩ, cô kĩ sư, bác lái xe** (0,75 điểm)  - Ông họa sĩ là người dẫn dắt người đọc đến với anh thanh niên. Ông muốn ghi lại hình ảnh anh thanh niên bằng nét bút kí họa và “người con trai ấy đáng yêu thật nhưng làm cho ông nhọc quá”. Những xúc cảm và suy tư của nhân vật ông họa sĩ về người thanh niên và về những điều khác nữa được gợi lên từ câu chuyện của anh làm cho chân dung nhân vật chính thêm sáng đẹp và chứa đựng những chiều sâu tư tưởng  - Cô kĩ sư: đây là cô gái dám rời Hà Nội, bỏ lại sau lưng “mối tình đầu nhạt nhẽo” để lên công tác ở miền cao Tây Bắc. Cuộc gặp gỡ bất ngờ với anh thanh niên, những điều anh nói, câu chuyện anh kể về những người khác đã khiến cô “bàng hoàng”, “cô hiểu thêm cuộc sống một mình dũng cảm tuyệt đẹp của người thanh niên, về cái thế giới những con người như anh mà anh kể, và về con đường cô đang đi tới”.  - Bác lái xe: Là người rất yêu công việc, suốt 30 năm trong nghề lái xe mà vẫn luôn giữ được tính cởi mở, niềm nở có trách nhiệm với công việc, nhạy cảm trước vẻ đẹp của thiên nhiên và con người. Bác lái xe là cầu nối giữa anh thanh niên và cuộc đời (mua sách cho anh, dừng xe dưới chân đồi để anh trò chuyện, giới thiệu những người bạn mới cho anh). Bác lái xe cũng là người dẫn dắt truyện, kích thích sự tò mò của ông họa sĩ và cô kĩ sư về anh thanh niên – người cô độc nhất thế gian, người rất “thèm người”.  **c. Nghệ thuật kể chuyện** (0,25 điểm).  - Tác phẩm được trần thuật từ ngôi thứ ba, các nhân vật được nhìn nhận một cách khách quan, chân thực. Truyện có sự kết hợp giữa tự sự, miêu tả và bình luận, làm cho tác phẩm sâu sắc hơn.  - Kể chuyện tự nhiên theo ngôi thứ ba nhưng chủ yếu qua điểm nhìn của nhân vật họa sĩ, miêu tả nhân vật từ nhiều điểm nhìn theo nhiều lăng kính: từ miêu tả gián tiếp qua lời giới thiệu của bác lái xe (rằng anh ta là “một trong những người cô độc nhất thế gian”, rằng anh ta rất “thèm người” và nếu họa sĩ đến gặp thì thế nào “cũng thích vẽ”) đến cảm nhận trực tiếp của ông họa sĩ và cô kĩ sư khi gặp anh thanh niên và trò chuyện trong khoảng 30 phút. Từ đó khắc họa hình tượng nhân vật anh thanh niên với đầy đủ vẻ đẹp, làm nổi bật chủ đề của tác phẩm.  **d. Chất thơ, chất trữ tình trong tác phẩm** (0,25 điểm).  - Tác phẩm thẫm đẫm chất trữ tình, với ngôn ngữ nhẹ nhàng, giản dị, chân thực, giàu chất suy tư. *Lặng lẽ Sa Pa* là thiên truyện ngắn giàu chất trữ tình, bàng bạc chất thơ.  - Chất trữ tình là một trong những yếu tố tạo nên sức hấp dẫn và góp vào thành công của truyện. Nó toát ra ngay từ nhan đề, từ phong cảnh thiên nhiên đẹp và thơ mộng của núi rừng Sa Pa được miêu tả qua cái nhìn của họa sĩ, từ vẻ đẹp trong cuộc sống một mình giữ thiên nhiên lặng lẽ của anh thanh niên, từ sự miệt mài, hăng say cống hiến trong lặng lẽ mà khẩn trương của con người nơi đây, từ cuộc gặp gỡ tình cờ mà để lại nhiều dư vị trong lòng ba nhân vật, từ những suy nghĩ về con người, cuộc sống, về nghệ thuật của các nhân vật.  - Chất trữ tình còn tạo nên lời văn mượt mà, trau chuốt đầy chất thơ, giàu chất họa, âm thanh nhẹ nhàng, êm ái mà đầy suy tư, một ngôn ngữ như được chắp cánh thơ, nâng người đọc đến những cảm xúc thẩm mĩ sâu sắc. | 2,75 |
| **III. KẾT BÀI**  **- Khẳng định ý nghĩa, giá trị của tác phẩm:** *Lặng lẽ Sa Pa* là một trong những truyện ngắn hay nhất của Nguyễn Thành Long. Truyện thấm đẫm chất thơ của thiên nhiên, của vẻ đẹp tâm hồn con người. Bằng việc khắc họa nhân vật một anh thanh niên 27 tuổi đang lặng lẽ cống hiến công sức, tuổi trẻ, nhiệt tình của mình cho công việc; tác giả đã ca ngợi vẻ đẹp đáng quý của những người lao động.  **- Liên hệ:** Em thấy mình cần phải cố gắng học hỏi hơn nữa, thắp lên ngọn lửa của nhiệt tình, của lòng yêu quý và cống hiến một phần sức lực nhỏ bé để xứng đáng với những thế hệ đi trước, những người đã hi sinh, đã và đang lặng thầm cống hiến cho đất nước. | 0,25 |
|  |  | d.Chính tả, ngữ pháp  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | 0,25 |
|  |  | e. Sáng tạo  Bố cục mạch lạc, lời văn sinh động, sáng tạo, cảm xúc  chân thành. | 0,25 |

**\* Lưu ý chung:**

- Giám khảo cần linh hoạt khi vận dụng đáp án, tránh hiện tượng chấm qua loa, đếm ý cho điểm; chấm quá rộng hoặc quá chặt.

- Toàn bài, nếu mắc từ 5 – 10 lỗi viết tắt, viết chữ số, lỗi chính tả, dùng từ, diễn đạt trừ 0,5 điểm; trên 10 lỗi trừ 0,75 điểm. Trình bày bài làm câu thả, dập xóa nhiều trừ 0,25 điểm,

- Điểm toàn bài để điểm lẻ đến 0,25 điểm.